

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ DUYÊN HẢI
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2021/DS-ST
Ngày: 30-9-2021
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DUYÊN HẢI, TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Truyền

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Dương Quốc Võ

Ông Hà Văn Quen

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Tài - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh.

Trong ngày 30 tháng 9 năm 2021 tại Tòa án nhân dân thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 51/2021/TLST-DS, ngày 28 tháng 3 năm 2021 về “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2021/QĐXXST-DS ngày 14 tháng 9 năm 2021, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng Thương mại cổ phần Bưu điện L V; trụ sở: Tòa nhà Thaiholdings Tower, số 210 đường M, phường N, quận P, Thành phố Q.

+ *Người đại diện theo pháp luật:* Ông Phạm Doãn S - Chức vụ: Tổng giám đốc.

+ *Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng:* Ông Trần Hồng Quốc Kh - Chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ, theo văn bản ủy quyền ngày 10/3/2021 của Giám đốc Ngân hàng Thương mại cổ phần Bưu điện L V - Chi nhánh Q; có mặt.

- *Bị đơn:* Bà Nguyễn Thị Mỹ Nh, sinh năm 1986; trú tại: Khóm M, Phường N, thị xã P, tỉnh Q; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Trong đơn khởi kiện ngày 23/3/2021 và lời khai tại phiên tòa, đại diện nguyên đơn là ông Trần Hồng Quốc Kh trình bày:

Ngày 24/02/2017, bà Nguyễn Thị Mỹ Nh đã ký Hợp đồng tín dụng số 0248-17/HĐTD-LPB.TV với Ngân hàng Thương mại cổ phần Bưu điện L V - Chi nhánh Q. Hai bên thống nhất việc Ngân hàng cho bà Nguyễn Thị Mỹ Nh vay tiền theo nội dung thỏa thuận sau đây:

+ Số tiền cho vay: 90.000.000 đồng.

+ Mục đích vay: Tiêu dùng (Sửa chữa nhà ở, mua sắm đồ gia dụng, mua xe máy...).

+ Thời hạn cho vay: 60 tháng kể từ ngày bên vay bắt đầu nhận tiền vay.

+ Lãi suất tiền vay là 11,35%/năm được cố định trong 03 tháng đầu tiên. Từ tháng thứ 4, lãi suất cho vay theo công thức: $LS_{CV} = LS_{TK13 \text{ tháng}} + \text{Margin}$. Trong đó LS_{CV} là lãi suất cho vay áp dụng đối với khách hàng. Margin là biên độ lãi suất cho vay tối thiểu đối với khách hàng (3,75%/năm). $LS_{TK13 \text{ tháng}}$ là lãi suất huy động tiết kiệm thường kỳ hạn 13 tháng.

+ Lãi suất nợ quá hạn: Bằng 150% lãi suất trong hạn.

+ Phương thức trả nợ: Nợ gốc trả định kỳ hàng tháng trong 60 tháng, tương ứng với 60 kỳ. Kỳ trả nợ đầu tiên là ngày 20/3/2017, số tiền trả từ kỳ đầu tiên đến kỳ 59 là 1.500.000 đồng/kỳ vào ngày 20 hàng tháng; số tiền trả kỳ cuối là 1.500.000 đồng vào ngày đáo hạn. Tiền lãi được trả hàng tháng theo kỳ trả nợ vốn.

Quá trình thực hiện hợp đồng, thì từ kỳ trả nợ tháng 11/2020 bà Nh đã không thực hiện nghĩa vụ trả nợ gốc và lãi mặc dù ngân hàng đã nhiều lần liên hệ và đôn đốc. Tính đến thời điểm xét xử ngày 30/9/2021, bà Nh còn nợ Ngân hàng với tổng số tiền là 25.318.000 đồng. Trong đó vốn gốc là 22.540.542 đồng, nợ lãi trong hạn là 1.571.780 đồng, nợ lãi quá hạn là 1.205.676 đồng.

Nay Ngân hàng Thương mại cổ phần Bưu điện L V yêu cầu bà Nguyễn Thị Mỹ Nh phải trả cho ngân hàng số tiền trên, yêu cầu tiếp tục tính lãi từ ngày tiếp theo ngày 30/9/2021 đến khi thanh toán hết nợ theo mức lãi suất tại hợp đồng tín dụng hai bên đã ký kết.

Bị đơn Nguyễn Thị Mỹ Nh đã được Tòa án triệu tập hợp lệ trong suốt quá trình giải quyết vụ án nhưng vẫn vắng mặt không lý do và cũng không gửi cho Tòa án văn bản trình bày ý kiến của mình.

Tòa án không có tiến hành thu thập, tài liệu chứng cứ nên vụ án không thuộc trường hợp phải có Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, ý kiến, yêu cầu của đương sự; kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Ngân hàng Thương mại cổ phần Bưu điện L V khởi kiện yêu cầu bà Nguyễn Thị Mỹ Nh trả tiền còn nợ phát sinh từ hợp đồng tín dụng; bị đơn Nguyễn Thị Mỹ Nh có địa chỉ cư trú tại Khóm M, Phường N, thị xã P. Căn cứ Điều 26, 35 và Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì tranh chấp thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Duyên Hải.

[2] Về sự vắng mặt của đương sự: Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho bị đơn Nguyễn Thị Mỹ Nh, triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai để xét xử nhưng bà Nh vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 và Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự Hội đồng xét xử quyết định tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, Hội đồng xét xử xét thấy: Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng bà Nguyễn Thị Mỹ Nh không có mặt tại Tòa án cũng không cung cấp văn bản trình bày ý kiến về nội dung khởi kiện của Ngân hàng. Vì vậy, căn cứ vào Giấy đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ ngày 0248-17/KU-LPB.TV 24/02/2017 của bà Nguyễn Thị Mỹ Nh và Hợp đồng tín dụng số 0248-17/HĐTD-LPB.TV ký ngày 24/02/2017 giữa bà Nh với Ngân hàng Thương mại cổ phần Bưu điện L V- Chi nhánh Q, có cơ sở để xác định bà Nh có vay của Ngân hàng số tiền 90.000.000 đồng. Việc ký kết hợp đồng là sự tự nguyện của các bên nên các bên có nghĩa vụ phải thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ đã thỏa thuận. Theo đó, các bên đã thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng và khế ước nhận nợ thì nợ gốc 90.000.000 đồng trả thành 60 kỳ (mỗi kỳ tương đương 01 tháng), từ kỳ 1 đến 60 mỗi kỳ phải trả số tiền 1.500.000 đồng, lãi được trả hàng tháng theo kỳ trả nợ vốn. Bà Nguyễn Thị Mỹ Nh ký hợp đồng tín dụng để vay tiền tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Bưu điện L V chi nhánh Q nhưng không thực hiện đúng nghĩa vụ theo hợp đồng, đã không thanh toán nợ gốc và lãi từ kỳ trả nợ tháng 11/2020 đến nay là vi phạm hợp đồng, làm ảnh hưởng đến quyền lợi hợp pháp của Ngân hàng. Từ những cơ sở phân tích trên, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bà Nguyễn Thị Mỹ Nh phải trả cho ngân hàng số tiền là 25.318.000 đồng. Trong đó vốn gốc: 22.540.542 đồng, nợ lãi trong hạn là 1.571.780 đồng, nợ lãi quá hạn là 1,205,676 đồng và lãi phát sinh.

[4] Về lãi phát sinh: Kể từ ngày 01/10/2021, bà Nguyễn Thị Mỹ Nh còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng số số 0248-17/HĐTD-LPB.TV cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà bà Nguyễn Thị Mỹ Nh phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Bưu điện L V

cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng Thương mại cổ phần Bưu điện L V.

[4] Về án phí: Nguyên đơn Ngân hàng Thương mại cổ phần Bưu điện LV được chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện nên không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm và được hoàn trả lại tiền tạm ứng án phí. Bị đơn Nguyễn Thị Mỹ Nh phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là $25.318.000 \text{ đồng} \times 5\% = 1.266.000 \text{ đồng}$.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 147; khoản 2 Điều 227; Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 280, 463, 466, 470 Bộ luật dân sự; khoản 2 Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại cổ phần Bưu điện L V.

Buộc bà Nguyễn Thị Mỹ Nh phải trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Bưu điện L V số tiền vốn gốc: 22.540.542 đồng, nợ lãi trong hạn là 1.571.780 đồng, nợ lãi quá hạn là 1,205,676 đồng. Tổng cộng là; số tiền là 25.318.000 đồng.

Về lãi phát sinh: Kể từ ngày 01/10/2021, bà Nguyễn Thị Mỹ Nh còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng số số 0248-17/HĐTD-LPB.TV cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà bà Nguyễn Thị Mỹ Nh phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Bưu điện L V cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng Thương mại cổ phần Bưu điện L V.

2. Về án phí: Buộc bà Nguyễn Thị Mỹ Nh phải chịu 1.266.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Bưu điện L V số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 584.571 đồng theo biên lai thu tiền số 0003574 ngày 23/3/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh.

3. Nguyên đơn quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ được tổng đạt hợp lệ bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Trường hợp, bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND TX. Duyên Hải;
- THADS TX. Duyên Hải;
- Đương sự;
- Lưu: hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thanh Truyền